

Bản án số: 15/2023/HS-PT

Ngày: 16/02/2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Yên.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hải Bằng và ông Vũ Thanh Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:**
Ông Đỗ Văn Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2023 đối với bị cáo Đào Xuân T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HSST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương.

- **Bị cáo kháng cáo:**

Đào Xuân T, sinh năm 1977 tại tỉnh Hải Dương; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn K, xã T, huyện A, thành phố Hải Phòng; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông Đào Xuân C (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1949; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2; vợ là: Lương Thị L, sinh năm 1977; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Bị hại:** Chị Ngô Thị Ngọc L, sinh năm 1975 (đã chết). Địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

- **Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

1/ Ông Ngô Văn D, sinh năm 1950. (Là bố bị hại Ngô Thị Ngọc L)

2/ Bà Hoàng Thị B, sinh năm 1954. (Là mẹ bị hại L).

Đều có địa chỉ: Thôn H, xã H, huyện A, thành phố Hải Phòng.

3/ Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1969. (Là chồng bị hại L).

4/ Nguyễn Minh T1, sinh năm 1993. (Là con bị hại L).

5/ Nguyễn Như Ý, sinh năm 2018 (Là con bị hại L).

Người đại diện hợp pháp của cháu Nguyễn Như Ý: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1969 (Là bố đẻ cháu Ý).

Đều có địa chỉ nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Người đại diện theo ủy quyền của các đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1969 (Ông D, bà B, anh T1 đều đã ủy quyền cho anh Nguyễn Minh T tham gia tố tụng, giải quyết vụ án). Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- **Nguyên đơn, bị đơn dân sự:** Công ty TNHH khai thác container Việt Nam. Địa chỉ: Khu công nghiệp Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng. Đại diện theo Pháp luật: Ông Quách Kim H, chức vụ: Tổng Giám đốc. Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Ngọc M, sinh năm 1956. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

2/ Anh Phạm Đức K, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

3/ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn P, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đào Xuân T (có giấy phép lái xe hạng FC do Sở giao thông vận tải, thành phố Hải Phòng cấp ngày 13/10/2021, có giá trị đến ngày 13/10/2026) là lái xe hợp đồng cho Công ty TNHH khai thác container Việt Nam, địa chỉ: số 20, L, phường Đ, quận N, thành phố Hải Phòng (địa chỉ mới: Khu công nghiệp Đ, phường Đ, quận H, thành phố Hải Phòng). Khoảng 17 giờ ngày 07/4/2022, T điều khiển xe ô tô đầu kéo sơn màu trắng, biển số 15C-162.78, kéo rơ moóc biển số 15R-088.94 đi từ tỉnh Vĩnh Phúc về Công ty TNHH khai thác Container Việt Nam. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe đi đến Km67+800 Quốc lộ 5, theo chiều đường Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Đây là đoạn đường một chiều được chia thành ba làn đường, theo chiều đường tính từ trái sang phải gồm: Làn đường xe ô tô; làn đường xe ô tô, mô tô và làn đường xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ. T điều khiển xe đi trên làn đường xe ô tô, mô tô với tốc độ khoảng 40-45km/h. Lúc này, trên làn đường xe ô tô có xe container đang vượt trái đi song song với xe ô tô do T điều khiển nên T điều khiển xe đi sát vào bên phải làn đường đang đi với tốc độ như trên, do không chú ý quan sát phía bên phải của xe nên T không phát hiện thấy xe mô tô loại AIRBLADEFI, sơn màu đen-đỏ, biển số 15C1-100.96 do anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1969, trú tại: Thôn T, xã L, huyện A, thành phố Hải Phòng

đang điều khiển đi phía trước cùng chiều, cùng làn ở sát mép đường bên phải với tốc độ khoảng 35km/h, phía sau xe chở vợ là chị Ngô Thị Ngọc L, sinh năm 1975, nên xe ô tô do Thạch điều khiển đã vượt xe mô tô do anh T điều khiển, phần ba đờ sóc trước bên phải, cánh cửa ca bin xe bên phải, cạnh ngoài ốp chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo do T điều khiển đã va vào đầu tay cầm lái và gương chiếu hậu bên trái xe mô tô do anh T điều khiển làm xe mô tô bị đổ nghiêng trái văng rê vào làn đường xe mô tô, xe máy, xe thô sơ, anh T ngã theo xe mô tô vào làn đường xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, chị L ngã văng ra ở bên phải làn đường xe ô tô, mô tô va chạm vào thanh kim loại phía dưới của giá kim loại bảo hiểm sườn, gầm rơ moóc biển số 15R-088.94, sau đó ngã xuống mặt đường vào trong gầm rơ moóc, bị dàn lốp đôi thứ 3 bên phải xe ô tô do T điều khiển chèn qua người. Hậu quả: Chị L tử vong tại hiện trường. Xe mô tô biển số 15C1-100.96 bị hư hỏng nhẹ.

Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường tương đối thẳng, một chiều xe chạy hướng Hà Nội - Hải Phòng. Mặt đường xe cơ giới gồm làn đường xe ô tô và làn xe ô tô, mô tô rộng 07 mét, được chia giữa hai làn đường bởi vạch sơn trắng đứt đoạn, mặt đường được trải nhựa áp phan phẳng (thống nhất chiều phải, trái tính theo chiều Hà Nội - Hải Phòng, lấy cột Km67+800 làm mốc của hiện trường và lấy mép đường bên trái của làn đường xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ làm chuẩn). Giáp mép đường bên phải là vạch sơn trắng liền mạch rộng 0,15 mét, tiếp giáp là làn đường xe mô tô, xe máy, xe thô sơ rộng 3,40 mét.... Giáp mép đường bên trái là giải phân cách giữa gấn bờ lóc bê tông, trụ cột thép và tấm tôn lượn sóng hai bên, giữa trồng cây xanh, tiếp giáp là chiều đường Hải Phòng - Hà Nội. Tại khu vực hiện trường không có hệ thống báo hiệu đường bộ. Từ cột Km67+800 đặt ở giải phân cách giữa cách về hướng Hải Phòng 0,60 mét đối diện sang bên phải đường ở làn đường xe mô tô, xe máy và thô sơ là đầu vết cày xước mặt đường đứt đoạn chiều Hà Nội - Hải Phòng, kích thước 0,85 mét x 0,01 mét, đầu vết, cuối vết cách vào mép đường bên trái làn đường xe mô tô, xe máy, xe thô sơ lần lượt là 0,74 mét và 0,92 mét (vết 1). Cuối vết 1 cách về hướng Hải Phòng 0,26 mét, ở làn đường xe mô tô, xe máy và thô sơ là đầu vết cày xước mặt đường đứt đoạn chiều Hà Nội - Hải Phòng, kích thước 4,30 mét x rộng 0,05 mét x hẹp 0,01 mét, đầu vết, cuối vết cách mép đường bên trái làn lượt là 0,80 mét và 1,50 mét (vết 2). Cuối vết 2 trùng với tâm trục bánh trước xe mô tô biển số 15C1-100.96 đang ở tư thế dựng, gạt chân chống phụ... Từ đầu vết 2 cách về hướng Hải Phòng 0,85 mét đối diện sang bên trái đường là đầu tổ hợp vết cày xước mặt đường chiều Hà Nội - Hải Phòng có kích thước 1,10 mét x rộng 0,20 mét x hẹp 0,01 mét, đầu vết, cuối vết cách vào mép đường bên trái lần lượt là 0,62 mét và 0,93 mét (vết 3)... Trùng với tâm bánh trước xe mô tô biển số 15C1-100.96 đối diện sang bên trái là chân của nạn

nhân Ngô Thị Ngọc L nằm tử vong ở tư thế nằm ngửa sát mép đường bên phải làn đường xe ô tô, mô tô, đầu quay hướng Hải Phòng trùng với vạch sơn trắng liền mạch, chân hướng Hà Nội ở bên trái làn xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ và cách vào mép đường bên trái 0,30 mét (vết 5). Từ người nạn nhân chảy máu lan ra mặt đường làn xe ô tô, mô tô và làn xe mô tô, xe gắn máy, xe thô sơ, kích thước 3,30 mét x 1,80 mét. Tâm vùng máu cách vào mép đường bên trái 0,34 mét (vết 6). Cuối vết 6 cách về hướng Hải Phòng 0,15 mét là đầu vết máu loang hình vân lốp ta lông ô tô chiều Hà Nội - Hải Phòng, kích thước 15 mét x 0,40 mét, đầu vết, cuối vết cách vào mép đường bên trái lần lượt là 0,23 mét và 0,25 mét (vết 7)... Đầu vết 7 cách về hướng Hải Phòng 110,8 mét là tâm trục bánh sau bên trái rơ moóc biển số 15R-088.94 của xe ô tô đầu kéo biển số 15C-162.78 đang đỗ trong làn đường xe mô tô, xe máy và thô sơ, đầu xe hướng Hải Phòng, đuôi xe hướng Hà Nội, có tâm trục bánh trước, bánh sau cùng bên trái cách vào mép đường bên trái lần lượt là 01 mét và 1,25 mét.

Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô đầu kéo sơn màu trắng, biển số 15C-162.78, kéo rơ moóc biển số 15R-088.94 do Đào Xuân T điều khiển có các dấu vết sau: Mặt ngoài đầu ba đờ xôc trước bên phải có vết trà miết sạch bụi đất bản, hướng từ trước về sau, trên bề mặt còn bám dính tạp chất màu đen, kích thước 51cm x 13cm, điểm cao nhất cao cách mặt đất 103,5cm. Mặt ngoài cánh cửa ca bin xe bên phải, cạnh ngoài ốp chắn bùn bánh trước bên phải tiếp giáp với cánh cửa ca bin bên phải có vết trà miết sạch bụi đất bản, hướng từ trước về sau, trên bề mặt còn bám dính tạp chất màu đen, kích thước 128,5cm x rộng 02cm x hẹp 0,5cm, đầu vết cách mặt ngoài phía trước đầu xe 56cm, điểm cao nhất cách mặt đất 112cm. Mặt ngoài má lốp ngoài cùng bên phải của bánh ngoài cùng bên phải của dàn lốp đôi thứ 2 (tính từ đầu xe về cuối xe) có vết miết cao su sạch bụi đất bản, kích thước 66cm x 2,5cm, điểm gần nhất cách chân van theo chiều ngược kim đồng hồ 45cm. Mặt ngoài thanh kim loại phía dưới của giá kim loại bảo hiểm gầm rơ moóc bên phải có vết chùi sạch bụi bản, xước sơn kim loại, kích thước 137cm x 14cm, hướng từ trước về sau, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 51cm, điểm gần nhất cách đầu giá bảo hiểm 18,5cm. Mặt lốp, khe lốp bánh trong và ngoài của dàn lốp đôi thứ 3 bên phải (tính từ đầu xe về cuối xe) có vết trà miết cao su trên bề mặt còn bám dính chất màu nâu đỏ (máu của nạn nhân liên quan) và tổ chức cơ thể người nạn nhân gồm da thịt, mỡ, kích thước 43cm x 41cm, hướng từ ngoài vào tâm trục, điểm gần nhất cách chân van theo chiều kim đồng hồ 21cm. Mặt ngoài phía dưới chắn bùn của dàn lốp đôi thứ 3 và thứ 4 bên phải xe có bám dính các giọt bản màu nâu đỏ và tổ chức cơ thể người của nạn nhân gồm máu, mỡ, da thịt, kích thước 355cm x 50cm, hướng từ dưới lên trên, từ sau về trước.

Tại biên bản khám nghiệm xe mô tô loại AIRBLADEFI, sơn màu đen - đỏ, biển số 15C1-100.96 do anh Nguyễn Minh T điều khiển có các dấu vết sau: Mặt ngoài phía dưới đầu núm tay cầm lái bên trái có vết xước kim loại, bong sơn bề mặt còn bám dính đất cát bẩn, kích thước 01cm x 1,8cm, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải. Mặt ngoài phía sau đầu núm tay cầm lái bên trái có vết xước sạch bụi bẩn, bong sơn kim loại, bề mặt còn bám dính chất màu trắng, kích thước 2,5cm x 1,5cm, hướng từ sau về trước, từ trái sang phải, điểm thấp nhất cao cách mặt đất 99,5cm, điểm cao nhất cách mặt đất 101,5cm. Mặt sau và viền bên trái của ốp gương chiếu hậu có vết xước mài mòn nhựa, vỡ nhựa, bề mặt bám dính đất cát bẩn, kích thước 12cm x 6,5cm, hướng từ trái sang phải.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 108/GĐPY ngày 14/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nạn nhân Ngô Thị Ngọc L bị gãy nhiều xương sườn hai bên, gãy xương cẳng tay và xương cẳng chân phải; ngực, bụng biến dạng, xẹp theo chiều ngang; vết thương rách da vùng ngực phải, thông khoang ngực. Các cơ quan nội tạng gồm: Tim, phổi, gan, dạ dày và các quai ruột thoát qua miệng vết thương; tổn thương phần mềm rải rác. Nguyên nhân chết do đa chấn thương (vết thương ngực hở thoát nội tạng, gãy nhiều xương sườn hai bên, gãy xương cẳng tay phải và xương cẳng chân phải). Tổn thương này do vật tày gây nên là phù hợp.

Tại biên bản kiểm tra, không có nồng độ cồn trong hơi thở của Thạch, Test ma túy đối với T cho kết quả âm tính.

Ngày 07/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K tạm quản lý chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 15C-162.78, kéo rơ moóc biển số 15R-088.94 và chiếc xe mô tô biển số 15C1-100.96, sau đó đã trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo, kéo rơ moóc trên cho Công ty TNHH khai thác Container Việt Nam và trả lại chiếc xe mô tô biển số 15C1-100.96 cho anh Nguyễn Minh T. Ngày 25/5/2022, T đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tính mạng xong cho gia đình bị hại Ngô Thị Ngọc L số tiền 150.000.000 đồng. Anh T là người đại diện theo ủy quyền của gia đình bị hại làm đơn đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho T. Đối với chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 15C-162.78, kéo rơ moóc biển số 15R-088.94 không bị hư hỏng nên đại diện theo uỷ quyền của Công ty TNHH khai thác Container Việt Nam không yêu cầu T phải bồi thường thiệt hại.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện K đã căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 41; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đào Xuân T 18 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Ngoài ra bản án còn tuyên hình phạt bổ sung, án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 18/11/2022, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo T có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, giữ nguyên kháng cáo, xuất trình biên lai nộp án phí sơ thẩm, giấy xác nhận nằm viện, đơn thuốc, đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt của bị hại, Quyết định chế độ trợ cấp đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ đối với bà Phạm Thị V (mẹ bị cáo). Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

Đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện nguyên đơn dân sự có đơn đề nghị vắng mặt, xác nhận giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại cấp sơ thẩm, đã nhận lại xe, không có yêu cầu gì với bị cáo T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) tỉnh tham gia phiên tòa sau khi phân tích các tình tiết trong vụ án xác định cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đào Xuân T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS có căn cứ, đúng pháp luật. Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS) cho bị cáo. Tại giai đoạn phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp án phí, xuất trình tài liệu Quyết định chế độ trợ cấp đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ đối với bà Phạm Thị V (mẹ bị cáo) nên đề nghị áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét lỗi trong vụ án hoàn toàn do bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự (BLTTHS), chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, giảm cho bị cáo một phần hình phạt từ 01-03 tháng tù. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Kháng cáo của bị cáo Đào Xuân T trong thời hạn luật định, là kháng cáo hợp lệ nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại cấp sơ thẩm, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng, tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 07/4/2022, tại Km67+800 Quốc lộ 5, chiều đường Hà Nội - Hải Phòng thuộc địa phận xã Tuấn Việt, huyện K, tỉnh Hải Dương, Đào Xuân T (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C-162.78, kéo rơ moóc biển số 15R-088.94 hành trình hướng Hà Nội - Hải Phòng, lúc đó có xe mô tô biển số 15C1-100.96 do anh Nguyễn Minh T điều khiển đi phía trước cùng chiều. Do không chú ý quan sát, T đã điều khiển xe ô tô vượt xe mô tô do anh T điều khiển (vượt

ầu), nên phần ba đờ sóc trước bên phải, cánh cửa ca bin xe bên phải, cạnh ngoài ốp chắn bùn bánh trước bên phải xe ô tô do Thạch điều khiển đã va vào đầu tay cầm lái và gương chiếu hậu bên trái xe mô tô do anh T điều khiển, sau xe chở vợ là chị Ngô Thị Ngọc L. Hậu quả tai nạn làm chị L bị đa chấn thương (vết thương ngực hở thoát nội tạng, gãy nhiều xương sườn hai bên, gãy xương cẳng tay phải và xương cẳng chân phải), chết tại hiện trường. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 11 Điều 8 của Luật giao thông đường bộ, gây thiệt hại cho tính mạng của chị Ngô Thị Ngọc L. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Đào Xuân T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 BLHS là có căn cứ, đúng pháp luật. Về tội danh bị cáo không kháng cáo và VKSND không kháng nghị.

[3]. Xét kháng cáo của bị cáo T xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo thấy rằng: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết nào tăng nặng trách nhiệm hình sự và được Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, gia đình bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản Điều 51BLHS. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo tự nguyện nộp án phí sơ thẩm, xuất trình tài liệu Quyết định chế độ trợ cấp đối với đối tượng trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ đối với bà Phạm Thị V (mẹ bị cáo) nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Xét thấy tại cấp phúc thẩm có tình tiết giảm nhẹ mới, nhưng xét nguyên nhân dẫn đến vụ tai nạn lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt tù có với bị cáo là phù hợp. Do vậy, HĐXX không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo mà chỉ chấp nhận một phần kháng cáo giảm một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[4]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận một phần nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[5]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, HĐXX không xét và đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đào Xuân T; Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 79/2022/HS-ST ngày 17/11/2022 của Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương về phần hình phạt đối với bị cáo Đào Xuân T.

2. Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

2.2. Xử phạt bị cáo Đào Xuân T 12 (Mười hai) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Bị cáo Đào Xuân T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (Ngày 16/02/2023)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND huyện K;
- CQCSĐT, CQTHAHS, Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - CA huyện K;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Nguyên đơn, bị đơn dân sự.
- Lưu Tòa; lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Yên